| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN V**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày: 31-5-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***

*Thẩm phán – Chủ tòa phiên tòa:* Ông Phạm Tuấn Anh.

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Văn Cầm.

Ông Hoàng Quốc Mậu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Trọng Tuệ – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2018/TLST-HS ngày 16-5-2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST–HS ngày 16-5-2018 đối với bị cáo:

**Trần Thị D**; Sinh năm 1972 tại Nam Định.

Nơi ĐKHKTT (nơi ở): Thôn Thiện Vịnh, xã Cộng Hòa, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đắc Dương, sinh năm 1951; con bà Phạm Thị Lý, sinh năm 1952; bị cáo không có chồng, có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-3-2018 đến nay (có mặt).

**** Người tham gia tố tụng khác:***

*Người làm chứng:*

- Anh Trần Văn M; sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Thiện Mỹ, xã Yên Mỹ, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Ông Vũ Duy Đ; sinh năm 1956; địa chỉ: Xóm Ngói, xã Đại An, huyện V, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn Y; sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn An Hưng, xã Đại An, huyện V, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

## NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 18-3-2018, Trần Thị D một mình điều khiển xe mô tô BKS 29 U1-9830 đi từ nhà ra khu vực gần cổng Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định thuộc thôn Ngói, xã Đại An, huyện V, tỉnh Nam Định, tại đây D bị Công an huyện V phát hiện và yêu cầu kiểm tra. Lúc này trong người D đang cất giấu ma túy, biết không thể che giấu hành vi phạm tội của mình nên D đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an huyện V 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba bên trong chứa 04 gói ma túy.

Công an huyện V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ: 04 gói ma túy do D giao nộp có đặc điểm vỏ ngoài là băng dính màu đen, bên trong là túi ni lông màu trắng, trong cùng là các hạt tinh thể dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu M1; ngoài ra còn thu giữ: 01 vỏ bao thuốc là Vinataba màu vàng và 01 xe mô tô BKS 29 U1-9830.

Tại bản kết luận giám định số 247/GĐKTHS ngày 19-3-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine, tổng (tổng khối lượng) trọng lượng 0,913 gam.

Tại cơ quan điều tra, Trần Thị D khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên và khai nhận thêm như sau: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 17-3-2018 khi D đang ở nhà một mình tại thôn Thiện Vịnh, xã Cộng Hòa, huyện V, tỉnh Nam Định thì có một số điện thoại di động lạ với ba số cuối là 811 gọi vào số máy của D xưng tên là Đ quen biết với anh Trần Văn M (M là bạn trai của D) và bảo D nói với M mua hộ Đ 1.000.000đ ma túy đá. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì M mang ma túy vào nhà D và cùng với D cất giấu 04 gói ma túy đá vào đáy bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18-3-2018, người đàn ông tự xưng là Đ lại gọi vào số máy di động của D, bảo D mang ma túy đá ra khu vực gần cổng Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định thuộc thôn Ngói - xã Đại An - huyện V - tỉnh Nam Định để giao cho Đ. D một mình điều khiển xe mô tô BKS 29 U1-9830 đi từ nhà ra khu vực gần cổng Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định, trong lúc đang đứng Đ người để giao ma túy thì D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 16/CT – VKSVB ngày 03-5-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Trần Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội D đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V luận tội và đề nghị HĐXX:

Về tội danh: Giữ nguyên quyết định đã truy tố Trần Thị D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Thị D từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 18-3-2018.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật đã giám định, phía trên góc trái mặt trước có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 247/GĐKTHS; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D phải nộp theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tai phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thị D tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được như: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 18-3-2018 tại khu vực thôn Ngói, xã Đại An, huyện V, tỉnh Nam Định, Trần Thị D đang có hành vi cất giấu trái

phép 04 gói ma túy (Methamphetamine) với tổng trọng lượng (tổng khối lượng) 0,913 gam thì bị bắt quả tang.

Như vậy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Thị D đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chât ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm tới trật tự trị an tại địa phương. Tệ nạn ma túy hiện nay đang là một vấn nạn của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó, Đảng và Nhà nước ta cũng như các nước trên thế giới đang tích cực đấu tranh, phòng chống các tệ nạn về ma tuý nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án, xử lý nghiêm M là cần thiết nhằm để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Không có vi phạm gì.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương, bố mẹ bị cáo được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định tặng bằng khen vì có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo D có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân một mình nuôi 03 con nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật đã giám định, phía trên góc trái mặt trước có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 247/GĐKTHS là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng.

[10] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HAESUN sơn màu hồng BKS 29 U1-9830 đã thu giữ của Trần Thị D, qua xác M đây là tài sản hợp pháp của D, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên cho mẹ đẻ chị D là bà Phạm Thị Lý quản lý là phù hợp.

[11] Trong vụ án này Trần Thị D khai 04 gói ma túy đã thu giữ là của Trần Văn M mang về và cất giấu để D giao cho Đ. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện V không đủ căn cứ để xác định số ma túy đá này là của M nên không xử lý là phù hợp.

[12] Đối với người đàn ông tên Đ đã liên lạc bằng điện thoại với D để nhờ mua hộ ma túy, Cơ quan điều tra đã xác M nhưng chưa rõ lai lịch, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V tách ra tiếp tục xác M, xử lý sau là phù hợp.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Xử phạt bị cáo Trần Thị D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18-3-2018.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Trần Thị D.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật đã giám định, phía trên góc trái mặt trước có dòng chữ Công an tỉnh Nam Định số 247/GĐKTHS; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng.

(Vật chứng có đặc điểm, chủng loại như biên bản giao nhận chứng cứ tại chi cục THA dân sự huyện V ngày 07-5-2018).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Thị D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận***
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Cộng Hòa;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn Anh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn Anh**

***Nơi nhận***
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Cộng Hòa;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn Anh**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn Anh**

***Nơi nhận***
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Quang Trung;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn Anh**